



BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2010

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ điều 59 của Điều lệ Công ty Cổ Phần Mía Đường Sóc Trăng được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 05/01/2010.

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2010 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán BDO Việt Nam – Chi nhánh Cần Thơ.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông tóm tắt Báo cáo tài chính niên vụ vụ 2009/2010 với các kết quả như sau:

I. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

1. Bảng cân đối kế toán tại ngày 30/06/2010:

ĐVT: VNĐ

STT	NỘI DUNG	SỐ ĐẦU KỲ	SỐ CUỐI KỲ
I	Tài sản ngắn hạn	46.227.813.800	89.932.589.933
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	2.940.599.906	7.490.127.684
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	-	-
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	16.318.244.515	28.606.170.930
4	Hàng tồn kho	24.659.795.418	52.830.946.259
5	Tài sản ngắn hạn khác	2.309.173.960	1.005.345.060
II	Tài sản dài hạn	203.934.702.806	189.742.601.846
1	Các khoản phải thu dài hạn	-	-
2	Tài sản cố định	196.729.906.089	185.913.773.568
	- Tài sản cố định hữu hình	186.313.750.165	174.176.334.466
	- Tài sản cố định vô hình	8.669.415.327	8.365.022.792
	- Tài sản cố định thuê tài chính	-	-
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	1.746.740.597	3.372.416.310
3	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	229.950.000	229.950.000
4	Chi phí trả trước dài hạn	6.974.846.717	3.598.878.278
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	250.162.516.606	279.675.191.779
IV	Nợ phải trả	202.357.471.483	233.125.044.783
1	Nợ ngắn hạn	98.389.452.625	109.466.799.689
2	Nợ dài hạn	103.968.018.858	123.658.245.094
V	Vốn chủ sở hữu	47.805.045.123	46.550.146.996
1	Vốn chủ sở hữu	47.805.045.123	46.550.146.996
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	40.000.000.000	40.000.000.000
	- Các quỹ	-	2.893.540.611
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	7.805.045.123	3.656.606.385
	- Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	-	-
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	-	-
VI	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	250.162.516.606	279.675.191.779

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh vụ 2009/ 2010:

ĐVT: VNĐ

STT	CHỈ TIÊU	Vụ 2008/2009	Vụ 2009/2010
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	246.269.389.987	407.094.084.367
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	76.666.667	401.282.284
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp DV	246.192.723.320	406.692.802.083
4	Giá vốn hàng bán	224.852.356.091	371.590.319.496
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp DV	21.340.367.229	35.102.482.587
6	Doanh thu hoạt động tài chính	116.174.474	364.834.096
7	Chi phí tài chính	5.255.988.838	19.897.898.776
8	Chi phí bán hàng	4.585.199.564	5.243.109.472
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	3.221.066.223	10.211.674.709
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	8.394.287.078	114.633.726
11	Thu nhập khác	284.914.760	6.936.065.127
12	Chi phí khác	6.929.479	1.781.557.955
13	Lợi nhuận khác	277.985.281	5.154.507.172
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	8.672.272.359	5.269.140.898
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	867.227.236	594.716.404
15	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	7.805.045.123	4.674.424.494
16	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.951	1.169
17	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu	750	800

Chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận vụ 2009/2010:

ĐVT: VNĐ

STT	CHỈ TIÊU	KH năm 2010	TH năm 2010	Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch %
1	Doanh thu thuần	532.001.000.000	406.692.802.083	76,45
2	Lợi nhuận trước thuế	25.517.000.000	5.269.140.898	20,65

Vụ qua trong điều kiện còn rất nhiều khó khăn nhưng tập thể Ban điều hành và toàn thể cán bộ công nhân viên nỗ lực, cố gắng thực hiện nhiệm vụ đã được Đại hội đồng cổ đông giao.

Tuy nhiên kết quả không được như mong muốn, một số chỉ tiêu không đạt theo kế hoạch. Cụ thể: doanh thu đạt 76,45% so kế hoạch, lợi nhuận chỉ đạt 20,65%.

Các nguyên nhân chính ảnh hưởng đến kết quả hoạt động SXKD vụ 2009-2010 như sau :

- Lượng đường sản xuất chỉ đạt 75,25% so với kế hoạch . Nguyên nhân do nguồn nguyên liệu mía cung cấp không đạt như dự kiến.
- Tình trạng tranh mua gay gắt mía giữa các nhà máy trong vùng , đẩy giá mía lên cao cộng với thời gian ngừng máy chờ mía nhiều lần ... dẫn đến một số chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật (hiệu suất thu hồi, hiệu suất chế luyện, một số vật tư hóa chất sử dụng vượt định mức..) làm cho giá thành đường sản xuất cao.
- Giá bán đường diễn biến phức tạp, ngoài do tác động của đường nhập lậu còn chịu thêm ảnh hưởng của nguồn đường nhập khẩu chính ngạch, nguồn đường trong nước từ các nhà máy phía bắc (mua giá mía rất thấp).
- Khó khăn về nguồn vốn, nguồn vốn thực tế chưa đáp ứng được so yêu cầu thực hiện nhiệm vụ kế hoạch, công ty phải vay từ nhiều nguồn khác...dẫn đến chi phí tài chính cao.

3. Các chỉ số tài chính cơ bản:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Vụ 2008/2009	Vụ 2009/2010
1	Cơ cấu tài sản	%		
	- Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản		81,52	67,84
	- Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản		18,48	32,57
2	Cơ cấu nguồn vốn	%		
	- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn		80,89	82,29
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn		19,11	17,09
3	Khả năng thanh toán	Lần		
	- Khả năng thanh toán nhanh		0,22	0,34
4	- Khả năng thanh toán hiện hành		0,47	0,82
	Tỷ suất lợi nhuận	%		
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản		3,5	1,76
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuế		3,5	1,15
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Nguồn vốn CS		20	10,04
5	Khả năng tăng trưởng	%		
	- Tổng tài sản		(21,29)	11,80
	- Vốn điều lệ		-	-
	- Doanh thu		(12,41)	65,19

4. Các chỉ tiêu khác:**4.1) Quỹ lương:**

- Tổng quỹ lương chi thực tế : 11.774.343.462 đồng
- Lao động bình quân: 390 người
- Tiền lương bình quân (cả các khoản ngoài lương) : 2.706.000 đồng /người/tháng

4.2) Khấu hao cơ bản: 14.264.507.135 đồng**4.3) Nộp ngân sách:**

- Số phải nộp: 18.502.855.828 đồng
- Số đã nộp: 15.211.822.227 đồng

4.4) Đầu tư tài chính

- Đầu đầu liên doanh, liên kết : 229.950.000 đồng

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- + Như trên;
- + Lưu (KTTC, HC).

*Trịnh Minh Châu***SST**

Add: 845 Phạm Hưng Street, Ward 8, SocTrang City, SocTrang Province, VN -Tel : (084).79.3822 825
 Email : soctrangsugar@hcm.vnn.vn ; Website: www.soctrangsugar.com - Fax : (084).79.3822 828